BỘ CÔNG THƯƠNG
Trường Cao đẳng Công thương Tp HCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN TIỀN HỌC BỔNG CHÍNH SÁCH NỘI TRÚ
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021 - 2022 (6 tháng cuối năm 2021)

Kèm theo quyết định số: 782/QĐ-CĐCT ngày 23. tháng 12.năm 2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh

Áp dụng mức lương tối thiểu: 1.490.000 đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Đối tượng	Dân tộc	HKTT tại vùng ĐB KK	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ 100%/ tháng	Mức hỗ trợ 80% tháng	Mức hỗ trợ 60% tháng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận
A	B	1			2					4	5=3*4	
KHÓA 2019 - 2022 (K43)												
1	Thiên Nữ Xuân Thùy	14/12/2001	CCQ1910H	Hộ nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
2	Thành Thị Hồng Hoa	16/06/2000	CCQ1926D	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
3	Phạm Công Danh	12/04/2001	CCQ1912L	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
4	Nguyễn Thị Ly	21/07/2000	CCQ1907A	Hộ cận nghèo	Kinh	x	6			894,000	5,364,000	
											32,184,000	
KHÓA 2020 - 2023 (K44)												
1	Hoàng Thị Hà	03/12/2002	CCQ2027B	Hộ nghèo	Nùng		6	1,490,000			8,940,000	
2	Lê Viết Đặng	17/01/2002	CCQ2005C	Hộ nghèo	Thái		6	1,490,000			8,940,000	
3	Hán Thị Hương Giang	27/03/2001	CCQ2019A	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
4	Đàng Nữ Bạch Sinh Tuyết	18/01/2002	CCQ2026C	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
5	Phan Thị Thảo	14/03/2002	CCQ2020D	Hộ nghèo	Kinh	x	6			894,000	5,364,000	
6	Bùi Thị Ngọc Vương	14/07/2002	CCQ2020E	Hộ cận nghèo	Kinh	x	6			894,000	5,364,000	
											46,488,000	
KHÓA 2021 - 2024 (K45)												
1	Châu Nữ Mỹ Đình	15/07/2003	CCQ2119B	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
2	Mó Tâm	20/09/2003	CCQ2110D	Hộ cận nghèo	Vân Kiều		6	1,490,000			8,940,000	
3	Lâm Ai	10/03/1996	CCQ2103A	Hộ cận nghèo	Khơ me		6	1,490,000			8,940,000	

4	Lâm Sa Ny	16/08/2000	CCQ2103C	Hộ cận nghèo	Khơ me		6	1,490,000			8,940,000	
5	Từ Thị Như Ý	13/04/2001	CCQ2126D	Hộ cận nghèo	Chăm		6	1,490,000			8,940,000	
6	Lâm Thanh Chuốp Phúc	31/07/2001	CCQ2120C	Hộ cận nghèo	Khơ me		6	1,490,000			8,940,000	
7	Nguyễn Thị Thương	09/04/2003	CCQ2124B	Hộ nghèo	Kinh	x	6			894,000	5,364,000	
											59,004,000	

TỔNG CỘNG: **137,676,000**

Số tiền bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi sáu ngàn đồng

Người lập	**P.CTHSSV**	**P.TCKT**	**HIỆU TRƯỞNG**
Phạm Thị Thu Hiền	Hoàng Mạnh Tùng	Hoàng Mạnh Khiêm	Bùi Mạnh Tuân

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN THƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH